

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỨC THỌ
TỈNH HÀ TĨNH
Số: 01/2024/QĐST-HNGĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đức Thọ, ngày 04 tháng 01 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH
LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 72/2023/TLST- HNGĐ ngày 09 tháng 11 năm 2023, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn Đ; sinh năm 1990; địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

- Bị đơn: Bùi Thị Đ1, sinh năm 1996; địa chỉ: Thôn L, xã A, huyện Đ, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24, khoản 7 Điều 26, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 12 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Văn Đ và chị Bùi Thị Đ1.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao hai con chung là cháu Nguyễn Thị Trâm A, sinh ngày: 20/8/2016 và cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày: 17/11/2018 cho anh Nguyễn

Văn Đ trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi các con đủ tuổi trưởng thành hoặc có sự thay đổi khác theo quy định pháp luật.

Chị Bùi Thị Đ1 không trực tiếp nuôi dưỡng con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở nhưng không được lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung của người trực tiếp nuôi con.

2.2. *Về cấp dưỡng*: Chị Bùi Thị Đ1 không phải cấp dưỡng nuôi con do anh Nguyễn Văn Đ không yêu cầu.

2.3. *Về tài sản chung và nợ chung*: Anh Nguyễn Văn Đ và chị Bùi Thị Đ1 không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Anh Nguyễn Văn Đ tự nguyện nộp toàn bộ án phí cụ thể: Anh Nguyễn Văn Đ thỏa thuận nộp số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí ly hôn sơ thẩm nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí anh Nguyễn Văn Đ đã nộp tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0013242 ngày 09/11/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Đức Thọ, tỉnh Hà Tĩnh. Anh Nguyễn Văn Đ đã nộp đủ tiền án phí.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Đ số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Đức Thọ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Chi cục THADS huyện Đức Thọ;
- Các đương sự;
- UBND xã Lâm Trung Thủy;
- Lưu: HS, VP.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Nguyễn Huy Trọng